

# GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CÁC CƠ SỞ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC TRƯỚC YÊU CẦU ĐỔI MỚI

PHAN THỊ THÚY QUYÊN (\*)

## TÓM TẮT

*Đáp ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, việc phát triển hệ thống các cơ sở bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục là rất cần thiết. Vận dụng những nền tảng và thành tựu đã có tại các cơ sở bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục cùng với chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước ban hành nhằm phát triển quy mô hơn, hệ thống hơn các cơ sở bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trong cả nước, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực và hoạt động bồi dưỡng cán bộ quản lý phù hợp với nhu cầu phát triển giáo dục nước nhà.*

**Từ khóa:** phát triển, cơ sở bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, đổi mới giáo dục.

## ABSTRACT

*Responding to the request current education reform, the development of the base system fostering educational managers is essential. Apply the foundation and achievements made in the facilities management staff and fostering education with the Party's guidelines and policies issued by the State in order to develop larger, more systematic training facilities nursing education managers in the country, contributes to improve the quality of training of human resources and operations management staff training suit developed educational needs of the country.*

**Keywords:** developers, facility managers fostering education, education reform.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ rõ: “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế. Trong đó, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục là khâu then chốt” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr. 130 - 131).

Ngay từ những năm đầu thống nhất đất nước, nguyên Bộ trưởng Nguyễn Thị Bình đã thấy công việc phải ưu tiên là đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục,

Bộ trưởng xem họ như là đội ngũ sỹ quan của Ngành. Đồng chí thường nói với đồng sự: “Có được người cán bộ quản lý Nhà trường giỏi thì dù giáo dục gặp khó khăn mấy vẫn có thể hóa giải được”. Theo Bộ trưởng, đội ngũ này không thể để họ tự nhiên trưởng thành mà phải có kế hoạch tuyển mộ bồi dưỡng, đào tạo một cách bài bản. Bộ trưởng nhấn mạnh: đào tạo giáo viên phải có trường sư phạm thì đào tạo cán bộ phải có trường sư phạm đặc biệt. Trải qua một chặng đường xây dựng và phát triển hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu phát triển, đào tạo nguồn nhân lực.

(\*)Thạc sĩ. Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

## 2. MỘT SỐ NHẬN XÉT KHÁI QUÁT VỀ CÁC CƠ SỞ BỒI DƯỠNG BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC Ở NƯỚC TA

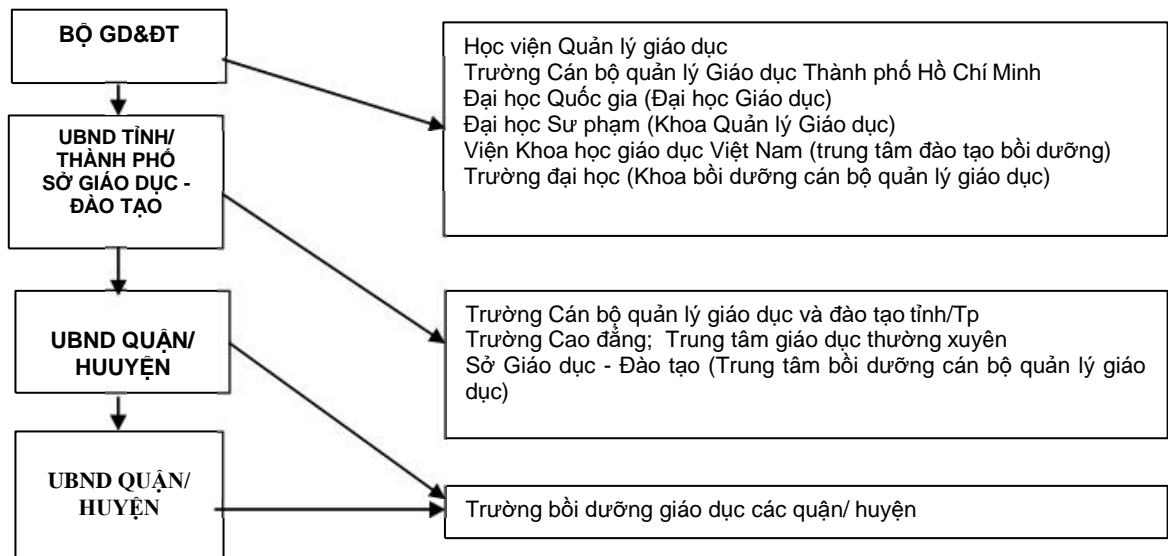
### 2.1. Khái quát tình hình

Năm 1974, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định 291/CP thành lập một hệ thống trường mới, các trường cán bộ quản lý giáo dục. Trong đó có hai trường trực thuộc Bộ Giáo dục - Đào tạo: Trường Cán bộ quản lý Giáo dục - Đào tạo I và Trường Cán bộ quản lý Giáo dục - Đào tạo II (nay là Học viện

Quản lý giáo dục và Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh).

Tính đến năm 1985, hệ thống cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trên cả nước đã có 2 trường cán bộ quản lý giáo dục Trung ương, 37 trường cán bộ quản lý giáo dục địa phương và 257 trường bồi dưỡng giáo viên ở các huyện.

Trong giai đoạn đổi mới từ 1986 đến nay đã hình thành hệ thống các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục như sau:



### 2.2. Nhận xét khái quát số lượng và trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của một số cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trong toàn quốc

2.2.1. Về số lượng và trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của một số cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trực thuộc Bộ Giáo dục - Đào tạo. Nhìn chung, số lượng và trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của Học viện Quản lý giáo dục và Trường Cán bộ quản lý Giáo dục và Đào tạo thành Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy cơ cấu đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục của hai đơn vị này đủ năng lực đảm nhiệm các chức năng, nhiệm vụ trong hoạt động đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo

dục, cũng như trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

2.2.2. Về số lượng và trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của một số cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục - Đào tạo. Nhìn chung, số lượng và trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, và cán bộ quản lý giáo dục Hà Nội và Trường Cán bộ quản lý giáo dục Phú Thọ nhân viên của trường Bồi dưỡng giáo viên cho thấy đội ngũ giáo viên cơ hữu và thỉnh giảng đang thực hiện nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cho ngành giáo dục ở Hà Nội và Phú Thọ. Tuy nhiên, các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục nêu trên đang gặp khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ do nhu cầu

phát triển cao, số lượng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cần được bồi dưỡng hàng năm.

*2.2.3. Về số lượng và trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của một số cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trực thuộc trường đại học, cao đẳng sư phạm và trung tâm giáo dục thường xuyên.* Nhìn chung, số lượng và trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của Khoa bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trong các trường đại học, cao đẳng Lạng Sơn, Thái Bình, Quảng Ninh, Nghệ An, Thừa Thiên - Huế, Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Tháp, Trung tâm giáo dục thường xuyên tại các tỉnh tuy đã có nhiều cố gắng nhưng còn hạn chế... Các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục nêu trên không đủ sức thực hiện do nhu cầu phát triển số lượng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cần được đào tạo bồi dưỡng hàng năm đã đặt ra cho các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục cần tiếp tục củng cố và phát triển.

*2.2.4. Về số lượng và trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các trường bồi dưỡng giáo dục quận/huyện.* Nhìn chung, số lượng và trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Trường Bồi dưỡng giáo dục ở 24 quận/huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy số lượng và trình độ đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý còn gặp rất nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý.

### **3. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CÁC CƠ SỞ BỒI DƯỠNG BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI CĂN BẢN TOÀN DIỆN GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO**

**3.1. Vấn đề đổi mới cơ chế quản lý nhà nước về giáo dục hệ thống cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trong cả nước**

Đổi mới cơ chế quản lý nhà nước về giáo dục cho các cơ sở bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục phải tập trung vào những nội dung sau:

- Xây dựng và hoàn thiện đồng bộ hệ thống các văn bản pháp quy nhằm mục đích triển khai thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tăng cường đẩy mạnh cải cách hành chính, thống nhất thực hiện chủ trương quản lý và hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý nhà nước về giáo dục. Thực hiện phân cấp quản lý rõ ràng, triển khai cơ chế hợp tác giữa các bộ, ngành và các cơ sở giáo dục trong quản lý nhà nước, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền gắn với trách nhiệm. Tăng cường chức năng thanh, kiểm tra, giám sát; tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đi đôi với việc hoàn thiện cơ chế công khai minh bạch, đảm bảo sự giám sát của tổ chức nhà nước, tổ chức chính trị xã hội.

- Đảm bảo các thể chế chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục; thể hiện cơ sở pháp lý rõ ràng, minh bạch cho hoạt động của các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục.

### **3.2. Đa dạng hóa loại hình các cơ sở bồi dưỡng quản lý giáo dục**

Đây là một chủ trương đáp ứng nhu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục của cả nước, trong từng vùng miền, tạo nhiều cơ hội học tập cho đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng nhu cầu nhân lực theo định hướng đổi mới giáo dục.

So sánh, đối chiếu các mô hình cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trong và ngoài nước, áp dụng mô hình quản lý của các cơ sở bồi dưỡng ngoài giáo dục.

Quy hoạch nguồn nhân lực để thiết lập quy mô đào tạo cho hệ thống các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trong cả nước.

Tập trung nguồn lực trọng điểm cho các cơ sở chính như: Học viện Quản lý giáo dục (phía Bắc) và Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh (phía Nam), xem trọng việc xây dựng đề án nâng cấp trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh thành Học viện Quản lý giáo dục (phía Nam).

Đa dạng hóa hoạt động đào tạo bồi dưỡng, đáp ứng đúng và đủ yêu cầu của các địa phương; đảm bảo tính liên tục và chuẩn hóa điều kiện bảo đảm kiểm định chất lượng.

Thực hiện tốt tinh thần Quyết định 6290/QĐ-BGDĐT, ngày 13/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai xây dựng các Dự án, Đề án trọng điểm để phát triển ngành sư phạm và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục.

### **3.3. Nâng cao chất lượng hệ thống tại các cơ sở bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục**

Với vai trò quan trọng nhằm nâng cao hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục và chất lượng đội ngũ, ngoài việc xây dựng kế hoạch củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống cần chú ý đảm bảo hầu hết các chất lượng như:

- Đổi mới nội dung, xây dựng chương trình và phương pháp giáo dục tại các cơ sở bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục.
- Hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, xây dựng chương trình bồi dưỡng cho cán bộ quản lý luôn theo hướng mở. Trong đó, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng toàn diện, coi trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, đạo đức nghề nghiệp, tăng tính thực tế trong quản lý nhiều hơn là lý thuyết suông, bao quát được nội hàm của các kỹ năng quản lý...

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp đào tạo bồi dưỡng theo hướng nghiên cứu và ứng dụng, rèn tư duy sáng tạo và khả năng nghiên cứu của học viên. Đưa các mô hình giảng dạy trực tuyến vào trong hoạt động đào tạo bồi dưỡng nhằm đổi mới tư duy và vận dụng các phương tiện tiên tiến của khoa học kỹ thuật và trong quản lý, hạn chế tổn kém thời gian và giảm kinh phí tối ưu nhưng đảm bảo chất lượng.

- Đảm bảo đúng các quy trình đào tạo bồi dưỡng để nâng cao năng lực cán bộ quản lý giáo dục: từ phân tích nhu cầu; xác định mục tiêu nội dung, chương trình, tài liệu, phương pháp; đưa vào thử nghiệm; triển khai đào tạo bồi dưỡng; giám sát, đánh giá kết quả, thu thập ý kiến cho chương trình.

### **3.4. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục**

Quan tâm xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục ở các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hóa toàn diện, đủ năng lực, có trình độ giảng dạy về khoa học quản lý giáo dục cho các đối tượng phục vụ, kinh qua công tác quản lý; nâng cao chất lượng đủ về số, đồng bộ trong cơ cấu. Chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, đạo đức nghề nghiệp và trình độ chuyên môn, đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

Tiến hành rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đủ cả về số và chất lượng, cân đối trong cơ cấu, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

- Hoàn thiện chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, thường xuyên chú trọng và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý ngành giáo dục.

Chú trọng các quyền lợi cần của đội ngũ nhà giáo, cơ chế khen thưởng, đề bạt, nâng

cao các ngạch bậc chuyên môn thường xuyên như: giảng viên chính, chuyên viên chính,...

### **3.5. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao khoa học kỹ thuật trong hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục**

Đảm bảo thực thi có hiệu lực các quy định về quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ. Tăng cường khả năng quản lý cho đơn vị có chức năng quản lý hành chính về cơ sở khoa học và công nghệ của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục.

Cải tiến hoạt động nghiên cứu, triển khai áp dụng kịp thời các quy định trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu, tạo cơ chế mở trong định hướng nghiên cứu, chọn đề tài...

Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên và nghiên cứu viên của cơ sở đào tạo bồi dưỡng. Chú trọng công tác đôn đốc, động viên kịp thời đến đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý trong thực hiện nhiệm vụ khoa học.

Đảm bảo kiểm tra hoạt động nghiên cứu khoa học của cơ sở, đánh giá chất lượng, nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ.

### **3.6. Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm phát triển các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục**

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế là giải pháp quan trọng nâng cao năng

lực đào tạo và NCKH cho các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục. Cần chủ động và nâng cao hợp tác, cử cán bộ đi dự hội nghị khoa học ở các nước, đi thực tập để tìm hiểu các lĩnh vực khoa học để hợp tác, trao đổi kinh nghiệm...

### **3.7. Phát triển hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị**

Cơ sở vật chất luôn được củng cố, thiết bị giáo dục và phát triển công nghệ thông tin cần được tăng cường và xem trọng. Hệ thống thư viện phải đáp ứng nhu cầu cho cán bộ giảng dạy và học viên về sách tham khảo, giải trí, khâu phục vụ bạn đọc cũng như phòng ốc đảm bảo.

Trong sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo khâu then chốt là nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Cùng với nhiều yếu tố cần đổi mới thì việc phát triển hệ thống các cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục có vị trí quan trọng trong thực hiện mục tiêu và phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo. Các nhà quản lý cần quan tâm đúng mức đến việc phát triển hệ thống cơ sở bồi dưỡng, giữ vững chủ trương giao, khoán việc đúng trọng điểm cho cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhằm vào mục đích tạo thuận lợi và phát huy hết năng lực của người cán bộ quản lý giáo dục. Đó là nhân tố quyết định cho sự phát triển bền vững của đất nước trong quá trình đổi mới.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Ban Tuyên giáo Trung ương (2013), *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tám Ban chấp hành TW Đảng Cộng sản Việt Nam khóa IX*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Nghị quyết 29 - NQ/TW Hội nghị Trung ương Tám (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục - Đào tạo.
3. Trần Viết Lưu (2012), "Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trong giai đoạn hiện nay" Tạp chí Tuyên giáo số 8 - 2012.
5. Thủ tướng Chính phủ (2012), Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020.6. Bộ Giáo dục - Đào tạo (2012), *Hội thảo góp ý Dự thảo Đề án đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Báo Giáo dục và Thời đại số ra ngày 22/6/2012.

Ngày nhận bài: 12/01/2016. Ngày biên tập xong: 17/01/2016. Duyệt đăng: 19/01/2016